***PHIÊN DỊCH TIẾNG ANH 1***

***Truy cập https://dapanelearning.com/ để tải tài liệu tất cả các môn thi***

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 1** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **How can we take notes during the interpreting assignment? Give at least one example.**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Làm thế nào chúng ta có thể ghi chú trong quá trình phiên dịch? Đưa ra ít nhất một ví dụ.** 🡪 | |  |  | | --- | --- | | **A. Ghi cái gi**(What to note) 1. **Ghi ý chính (main ideas)**  **2. Ghi tên riêng (Proper names)**  **3.** G**hỉ số liệu (Note the figures)**  **4. Ghi liệt kê (Note the lists)** | **B. Ghi như thế nào**(How to note) 1. S**ơ đồ**(Diagram)  2. G**hi từ trên xuống**(Verticaỉity)  4. Ký hiệu (Symbol) 5.**Ngôn ngữ dùng để ghi chép**(Language in which to note) | |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  A: Devi, have you thought about where would you like to go to dinner on Friday for your birthday?  B: I am not sure. I don't know that many restaurants around here.  A: You know, we could look online at the local Internet sites.  B: Good. Let's take a look!  A: What kind of food would you like for your birthday?  B: I enjoy Thai or Japanese the best.  A: This one, Shogun, looks good.  B: Oh yes, I've heard of that one. Everyone I've spoken with says that it is great!  A: Would you like to go there then?  B: I think that that would be a really good choice! Let's call and make a reservation | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  A: Devi, bạn đã nghĩ đến việc bạn muốn đi ăn tối ở đâu vào thứ Sáu cho ngày sinh nhật của mình chưa?  B: Tôi không chắc. Tôi không biết rằng nhiều nhà hàng xung quanh đây.  A: Bạn biết đấy, chúng tôi có thể xem trực tuyến trên các trang Internet địa phương.  B: Tốt. Hãy cùng xem!  A: Bạn muốn món ăn gì cho ngày sinh nhật của mình?  B: Tôi thích tiếng Thái hoặc tiếng Nhật nhất.  A: Cái này, Tướng quân, trông ổn.  B: Ồ vâng, tôi đã nghe nói về cái đó. Mọi người tôi đã nói chuyện đều nói rằng nó thật tuyệt!  A: Bạn có muốn đến đó sau đó không?  B: Tôi nghĩ rằng đó sẽ là một lựa chọn thực sự tốt! Hãy gọi điện và đặt chỗ. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **ĐỘC THÂN**  Sống độc thân có những lợi thế và bất lợi. Tôi nghĩ tốt hơn là hãy sống độc thân khi bạn còn trẻ. Bạn cần phải sống và vui vẻ. Bạn cũng cần tự do làm những gì bạn muốn, khi bạn muốn. Độc thân giúp bạn có nhiều thời gian để đi du lịch, ngắm nhìn thế giới và trải nghiệm những điều khác biệt. Tuy nhiên, khi nhiều tuổi hơn, độc thân có thể sẽ buồn và cô đơn vì tất cả bạn bè của bạn đều đã lập gia đình và mọi người có xu hướng ra ngoài và tiệc tùng ít hơn. Ở một số quốc gia, mọi người nghĩ rằng bạn thật kỳ lạ nếu bạn sống độc thân khi đã nhiều tuổi. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **SINGLE**  Being single has advantages and disadvantages. I think it's better to stay single while you're young. You need to live and have fun. You also need the freedom to do what you want, when you want. Being single gives you more time to travel, see the world, and experience different things. However, as you get older, being single can be sad and lonely because all your friends are married and people tend to go out and party less. In some countries, people think you're weird if you're single when you're old. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 2** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (3.0 points)  *Answer the question:*  **What is the code of ethics for an interpreter BEFORE the assignment?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (3,0 điểm**)  Trả lời câu hỏi: **Quy tắc đạo đức của phiên dịch viên TRƯỚC khi được phân công là gì? 🡪** | **Do not take advantage of the information to make your own profit (security)** *(không được tận dụng những thông tin mình nắm được qua một đợt dịch nào đó để kiếm lợi nhuận cho riêng mình)*  **Should not accept gifts from any party, especially money or a promise of benefits.** *(không nên nhận quà của bất cứ bên nào, nhất là nhận tiền hoặc một lời hứa hẹn nào đó về quyền lợi)*  **During the translation process, if a party invites you to eat and drink, the interpreter should only accept when it belongs to their culture.**  *(Trong quá trình đi dịch, nếu một bên nào đó mời đi ăn uống, người phiên dịch chĩ nên chấp nhận khi nó thuộc về phong tục tập quán văn hoá của họ)* |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (4.0 points)  **The Story:**A family of Mice has been living in fear because of a Cat. One day they come together to discuss possible ideas to defeat the Cat. After much discussion, one young Mouse gets up to suggest an idea. He suggests that they put a bell around the Cat’s neck, so they can hear it when it approaches. All the other Mice agree, apart from one wise, old Mouse. The old Mouse agrees with the plan in theory, but suggests “Who will put the bell on the Cat?” | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (4,0 điểm)**  **Câu chuyện:** Một gia đình Chuột sống trong sợ hãi vì một con Mèo. Một ngày nọ, họ đến với nhau để thảo luận về những ý tưởng khả thi để đánh bại Cat. Sau nhiều cuộc thảo luận, một chú chuột trẻ đứng lên đề xuất một ý tưởng. Anh ấy gợi ý rằng họ nên đeo một chiếc chuông quanh cổ Mèo để chúng có thể nghe thấy khi nó đến gần. Tất cả những con Chuột khác đều đồng ý, ngoại trừ một con Chuột già, khôn ngoan. Về lý thuyết, Chuột già đồng ý với kế hoạch, nhưng gợi ý "Ai sẽ đặt chuông cho Mèo?" |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (3.0 points)  **LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP**  Lựa chọn nghề nghiệp là một trong những quyết định lớn nhất mà chúng ta đưa ra trong cuộc đời. Mọi người sẽ bắt đầu một công việc khi họ 18, hoặc 22 tuổi và gắn bó với nghề nghiệp đó suốt đời. Thời nay, người ta thay đổi nghề nghiệp nhiều lần là chuyện bình thường. Công nghệ mới và xu hướng toàn cầu hóa có nghĩa là mọi thứ có thể thay đổi một cách nhanh chóng. Do đó, chúng ta cần liên tục học tập và cập nhật. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (3,0 điểm)**  **CHOOSE JOBS**  Choosing a career is one of the biggest decisions we make in life. People start a job when they are 18, or 22 years old and stick with it for the rest of their lives. Nowadays, it is normal for people to change careers many times. New technology and globalization mean that things can change quickly. Therefore, we need to continuously learn and update. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 3** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What is the process of interpreting?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Quá trình phiên dịch là gì? 🡪** | **The process of first fully understanding, analyzing, and processing a spoken or signed message and then faithfully rendering it into another spoken or signed language**  *(Quá trình đầu tiên hiểu đầy đủ, phân tích và xử lý một tin nhắn đã nói hoặc đã ký, sau đó thể hiện trung thực nó thành một ngôn ngữ nói hoặc ký hiệu khác)* |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  Martin: Hello, Ms. Linda  Linda: How are you, Mr. Martin? I haven’t seen you for ages!  Martin: Fine, thanks. How has your company been going?  Linda: Pretty well. We’re expecting to extend our business.  Martin: Great! I’m here to tell you that we would like to invite you to visit our annual high-tech exhibition.  Linda: That’s great. We certainly join it. What’s new this time?  Martin: As you know, every time we have certain new products and no exception this year. Some newly developed visual-audio products will be shown.  Linda: What if we also would like to present our new products, too.  Martin: You are warmly welcomed. I suggest that you should provide the brief introduction of your company and the main products written in different languages to the Organizing Committee.  Linda: No problem. We will contact you very soon. Thank you. | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  Martin: Xin chào, cô Linda  Linda: Ông khỏe không, ông Martin? Tôi đã không gặp bạn trong nhiều năm!  Martin: Tốt thôi, cảm ơn. Công ty của bạn đã đi như thế nào?  Linda: Khá tốt. Chúng tôi đang mong đợi mở rộng hoạt động kinh doanh của mình.  Martin: Tuyệt vời! Tôi ở đây để nói với bạn rằng chúng tôi muốn mời bạn tham quan triển lãm công nghệ cao hàng năm của chúng tôi.  Linda: Điều đó thật tuyệt. Chúng tôi chắc chắn tham gia nó. Có gì mới lần này?  Martin: Như bạn đã biết, mỗi khi chúng tôi có một số sản phẩm mới nhất định và năm nay cũng không ngoại lệ. Một số sản phẩm âm thanh hình ảnh mới được phát triển sẽ được trình chiếu.  Linda: Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng tôi cũng muốn giới thiệu sản phẩm mới của mình.  Martin: Bạn được chào đón nồng nhiệt. Tôi đề nghị bạn nên cung cấp phần giới thiệu ngắn gọn về công ty của bạn và các sản phẩm chính được viết bằng các ngôn ngữ khác nhau cho Ban tổ chức.  Linda: Không sao. Chúng tôi sẽ liên hệ với bạn rất sớm. Cảm ơn bạn. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **MÙA THU**  Mùa thu là một thời điểm mát mẻ trong năm. Tất nhiên là mát mẻ vì nhiệt độ giảm sau mùa hè. Ở Mỹ, họ gọi mùa thu là 'Fall” vì đó là lúc những chiếc lá rơi khỏi cành cây. Tôi thích sự mát mẻ của mùa thu. Tôi có thể dành hàng giờ ngoài trời mà không bị đổ mồ hôi. Mùa thu là thời điểm tốt nhất trong năm để đi bộ đường dài. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **FALL**  Autumn is a cool time of year. Cool of course because the temperature drops after summer. In America, they call autumn 'Fall' because that's when the leaves fall from the branches. I like the coolness of autumn. I can spend hours outdoors without breaking a sweat. Fall is the best time of year for hiking. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 4** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:*  **What is the code of ethics for an interpreter DURING the assignment?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Quy tắc đạo đức đối với phiên dịch viên TRONG THỜI GIAN được giao nhiệm vụ là gì? 🡪** | 1. **Đúng giờ**(Be strictly punctual) 2. **Tự giới thiệu mình**(Introduce Yourself) 3. **Vô tư trong công việc**(Be Impartial) 4. **Phong cách dịch**(Speaking style) 5. **Ghi chép để hỗ trợ quy trình dịch**(Take notes to support one’s interpretation) 6. **Nghe tích cực, tập trung tư tưởng**(Listen actively & concentration) 7. **Thể hiện năng ỉực ngôn ngữ**(Linguistic performance) 8. **Từ chối**(Decline work) 9. **Sự hợp tác** (Cooperation) 10. **Bảo vệ bí mật**(Professional secrecy) |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**Two Crabs, a mother and a child are walking across the sand. The mother Crab scolds her child for walking wrong and tells him to walk more gracefully. The child Crab explains that he doesn’t know how to and asks his mother to show him. The mother Crab is unable to walk right herself. | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)**  **Câu chuyện:** Hai con Cua, một mẹ và một con đang đi ngang qua bãi cát. Mẹ Cua mắng con mình đi sai và bảo con đi đứng uyển chuyển hơn. Con Cua giải thích rằng nó không biết làm thế nào và nhờ mẹ chỉ cho. Mẹ Cua không thể tự đi lại được. |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (2.5 points)  **LÀNG QUÊ VÙNG CAO**  Dù chỉ cách trung tâm Đồng Văn vài chục phút chạy xe, nhưng Phố Cáo không ồn ào, náo nhiệt mà vẫn giữ riêng mình nét nguyên sơ như thuở ban đầu. Chợ phiên Phố Cáo là nơi sinh hoạt, giao lưu văn hóa cuả các đồng bào dân tộc sinh sống nơi đây, phiên chợ thường họp từ tờ mờ sáng mỗi tuần một ngày, thu hút rất nhiều du khách bởi sự đông vui, nhộn nhịp. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **(HIGHLAND VILLAGE/ MOUNTAINOUS VIALLAGE)**  Although only a few dozen minutes drive from the center of Dong Van, Pho Cao is not noisy and bustling but still retains its own pristine features like the beginning. Pho Cao market is a place for activities and cultural exchanges of ethnic minorities living here, the market usually meets from early morning one day a week, attracting a lot of visitors because of the crowd and bustle. . |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 5** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:*  **What is the code of ethics for an interpreter BEFORE the assignment?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Quy tắc đạo đức của phiên dịch viên TRƯỚC khi được phân công là gì? 🡪** | **Do not take advantage of the information to make your own profit (security)**  *(không được tận dụng những thông tin mình nắm được qua một đợt dịch nào đó để kiếm lợi nhuận cho riêng mình)*  **Should not accept gifts from any party, especially money or a promise of benefits.**  *(không nên nhận quà của bất cứ bên nào, nhất là nhận tiền hoặc một lời hứa hẹn nào đó về quyền lợi)*  **During the translation process, if a party invites you to eat and drink, the interpreter should only accept when it belongs to their culture.**  *(Trong quá trình đi dịch, nếu một bên nào đó mời đi ăn uống, người phiên dịch chĩ nên chấp nhận khi nó thuộc về phong tục tập quán văn hoá của họ)* |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  *Student:* Hello, I’d like to take out a loan. May I discuss the possibility of obtaining a loan from the bank?  *Loan* *officer*: Certainly. We offer many kinds of loan service to the public. What can I do for you?  *Student*: I’m a university student. I want to get a loan to buy a car.  *Loan* *officer*: How much do you want to borrow?  *Student*: I’m not quite sure. Maybe $1000. What would the interest rate be?  *Loan* *officer*: Well, on most loans it would be 12% per year.  *Student*: How long do I have to repay the loan?  *Loan* *officer*: You can repay it in one year or two years. The maximum period is three years.  *Student*: I’d like to repay it in two years.  *Loan* *officer*: fine. Would you fill in personal Loan Application Form? And may I see your identification?  *Student*: Sure. Here is my student card. | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  **Sinh viên:** Xin chào, tôi muốn vay một khoản tiền. Tôi có thể thảo luận về khả năng nhận được khoản vay từ ngân hàng không?  Cán bộ cho vay: Chắc chắn. Chúng tôi cung cấp nhiều loại dịch vụ cho vay cho công chúng. Tôi có thể làm gì cho bạn?  Sinh viên: Tôi là sinh viên đại học. Tôi muốn vay tiền mua ô tô.  Nhân viên cho vay: Bạn muốn vay bao nhiêu?  Học sinh: Tôi không chắc lắm. Có thể là $ 1000. Lãi suất sẽ là bao nhiêu?  Nhân viên cho vay: Vâng, đối với hầu hết các khoản vay, nó sẽ là 12% mỗi năm.  Học sinh: Tôi phải hoàn trả khoản vay trong bao lâu?  Nhân viên cho vay: Bạn có thể trả nợ trong một năm hoặc hai năm. Thời hạn tối đa là ba năm.  Học sinh: Tôi muốn trả nợ sau hai năm.  Cán bộ cho vay: tốt thôi. Bạn có điền vào Mẫu Đơn Đăng ký Khoản vay cá nhân không? Và tôi có thể xem giấy tờ tùy thân của bạn không?  Học sinh: Chắc chắn rồi. Đây là thẻ sinh viên của tôi. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **LỰA CHỌN NGHỀ NGHIỆP**  Lựa chọn nghề nghiệp là một trong những quyết định lớn nhất mà chúng ta đưa ra trong cuộc đời. Mọi người sẽ bắt đầu một công việc khi họ 18, hoặc 22 tuổi và gắn bó với nghề nghiệp đó suốt đời. Thời nay, người ta thay đổi nghề nghiệp nhiều lần là chuyện bình thường. Công nghệ mới và xu hướng toàn cầu hóa có nghĩa là mọi thứ có thể thay đổi một cách nhanh chóng. Do đó, chúng tôi cần liên tục học tập và cập nhật tất cả những thay đổi đó. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **CHOOSE JOBS**  Choosing a career is one of the biggest decisions we make in life. People start a job when they are 18, or 22 years old and stick with it for the rest of their lives. It's normal for people to change careers many times these days. New technology and globalization mean that things can change quickly. Therefore, we need to continuously learn and keep up to date with all those changes. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 6** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What are the different purposes of listening?** | **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Các mục đích khác nhau của việc lắng nghe là gì?**  Researchers have identified five purposes for listening: **listening for information, listening to evaluate information, listening to provide emotional support, listening for pleasure, and listening to discriminate**. |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**A Gnat settles down on the horn of a Bull. After a while the Gnat decides to fly off. Before leaving he asks the Bull if it’s okay for him to leave. The Bull didn’t even notice the Gnat, so replies “I did not know you had come, and I shall not miss you when you go away.” | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)**  **Câu chuyện**: Một Gnat định cư trên sừng của một con Bò đực. Sau một lúc, Gnat quyết định bay đi. Trước khi rời đi, anh ta hỏi Bull liệu anh ta có thể rời đi được không. Bull thậm chí không nhận thấy Gnat, vì vậy trả lời "Tôi không biết bạn đã đến, và tôi sẽ không nhớ bạn khi bạn đi xa." |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (2.5 points)  **TÌNH YÊU BÓNG ĐÁ**  Panama là quốc gia nhỏ với dân số vỏn vẹn 3,6 triệu người, nhưng các đội tuyển bóng đá của họ đã lần lượt giành quyền dự World Cup. Quốc gia này là minh chứng tình yêu bóng đá có thể tạo ra phép màu, là tấm gương cho các nền bóng đá yếu trên thế giới học hỏi và phát triển. Với thể chất dẻo dai và khéo léo vốn có, Panama hứa hẹn sẽ sản sinh ra các ngôi sao lớn trong tương lai nếu tập trung đầu tư vào bóng đá. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **LOVE FOOTBALL**  Panama is a small country with a population of only 3.6 million people, but their football teams have qualified for the World Cup in turn. This country is a proof that football love can create miracles, is an example for weak football backgrounds in the world to learn and develop. With inherent toughness and ingenuity, Panama promises to produce big stars in the future if it focuses on investing in football. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 7** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **Can you name all the levels of Interpreting?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Bạn có thể kể tên tất cả các cấp độ Phiên dịch không? 🡪** | **Cấp độ 1 - Language aide (Dịch hỗ trợ)**  **Cấp độ 2 - Para-professtional interpreting** (Phiên dịch cấp độ trung bình)  **Cấp độ 3 – Interpreter (Phiên dịch ở cấp độ thấp nhất)**  **Cấp độ 4 - Conference Interpreter (Phiên dịch viên chuyên nghiệp)**  **Cấp độ 5 - Senior Conference Interpreter (Chuyên viên phiên dịch hội nghị - cao nhất)** |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  Linda: When can we expect you for dinner? Can you come tonight?  Tom: Not tonight. I promised to go to a concert with my sister.  Linda: Well… How about Friday then?  Tom: That sounds fine.  Linda: Good. Shall we say seven o’clock?  Tom: I’ll be there! You’re still a fabulous cook, aren’t you?  Linda: That’ll be for you to decide.  Tom: I’m ready. I think I’ll fast all day Friday. | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  Linda: Khi nào chúng tôi có thể mong bạn đi ăn tối? Bạn có thể đến tối nay?  Tom: Không phải tối nay. Tôi đã hứa sẽ đi xem một buổi hòa nhạc với em gái tôi.  Linda: Chà… Vậy còn thứ sáu thì sao?  Tom: Nghe ổn đấy.  Linda: Tốt. Chúng ta có nên nói bảy giờ không?  Tom: Tôi sẽ ở đó! Bạn vẫn là một đầu bếp tuyệt vời, phải không?  Linda: Việc đó sẽ do bạn quyết định.  Tom: Tôi đã sẵn sàng. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ nhịn ăn cả ngày thứ Sáu. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **DU HỌC SINH TẠI MỸ**  Số lượng sinh viên quốc tế theo học ở nước Mỹ đang ở mức kỷ lục. Năm ngoái, hơn 670 nghìn sinh viên quốc tế đã tham gia học tập tại các trường đại học và cao đẳng ở Mỹ. Và trong 8 năm liền, trường đón nhận số lượng sinh viên quốc tế theo học lớn nhất là Trường Đại học Nam California ở Los Angeles. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **STUDENTS IN THE USA**  The number of international students studying in the United States is at a record level. Last year, more than 670,000 international students attended universities and colleges in the US. And for 8 consecutive years, the school that has received the largest number of international students is the University of Southern California in Los Angeles. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 8** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What are criteria for a good interpreter?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Tiêu chí của một phiên dịch viên giỏi là gì? 🡪** | ***1. LANGUAGE SKILLS (Kỹ năng ngôn ngữ)***  ***2. LISTENING AND RECALL (Kỹ năng nghe và nhớ tốt)***  ***3. ETHICAL BEHAVIOR (Đạo đức nghề nghiệp)***  ***4. CULTURAL KNOWLEDGE (Kiến thức về văn hóa)***  ***5. SUBJECT KNOWLEDGE (Kiến thức nền)*** |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**The Wind and the Sun are arguing over is stronger. Suddenly they see a traveller coming down the road. They decide to settle to argument over whoever can get the traveller to take his coat off. The Wind blows as hard as it can, but the traveller tightens his coat up even more. Then the Sun softly shines its rays on him. The traveller suddenly feels hot and finally removes his coat. Declaring the Sun, the winner. | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)**  **Câu chuyện:** Gió và Mặt trời đang tranh cãi gay gắt hơn. Đột nhiên họ nhìn thấy một du khách đang đi xuống đường. Họ quyết định dàn xếp để tranh cãi xem ai có thể khiến người du lịch cởi áo khoác của anh ta. Gió thổi mạnh nhất có thể, nhưng người lữ hành càng siết chặt áo khoác hơn. Rồi Mặt trời dịu dàng chiếu những tia sáng vào anh. Người lữ hành đột nhiên cảm thấy nóng và cuối cùng cởi bỏ áo khoác của mình. Tuyên bố Mặt trời, người chiến thắng. |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (2.5 points)  **BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**  Biến đổi khí hậu là một trong những điều đáng lo ngại nhất đối với hành tinh của chúng ta. Nhiều chính trị gia và nhà khoa học nói rằng đó là mối nguy hiểm lớn nhất mà chúng ta phải đối mặt. Thời tiết của chúng ta đang thay đổi nên các nơi sẽ trở nên ấm hơn hoặc lạnh hơn. Tất cả chúng ta cần cố gắng hết sức để biến đổi khí hậu không trở nên nghiêm trọng. Làm những việc đơn giản như tắt đèn và tái chế giấy đều có ích. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **CLIMATE CHANGE**  Climate change is one of the most worrying things facing our planet. Many politicians and scientists say that is the greatest danger we face. Our weather is changing so places will get warmer or colder. We all need to do our best so that climate change does not become serious. Doing simple things like turning off the lights and recycling paper helps. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 9** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What are the techniques of visualization in listening?** | **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Kỹ thuật hình dung trong nghe là gì?**  ***I think it is a guessing technique: using clues and pre-existing knowledge about a situation to figure out the meaning of what we hear.*** |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  Mary: How do you do, Mr. Brown? My name is Mary Smith. I’m the representative if ABC Company. Here is my name card.  Mr. Brown: Nice to meet you, Miss Le. What can I do for you?  Mary: We deal in leather goods, such as gloves, suitcases and handbags. I am here to see whether we can build up our business.  Mr. Brown: Can you tell me the background of your company?  Mary: Of course. We have three hundred employees who work in 15 production lines in HCM city. Our products have enjoyed successful sales.  Mr. Brown: Do you have any catalogues?  Mary: Yes, here they are.  Mr. Brown: Well. I think I need some time to look at these catalogues. I’ll call you as soon as I have made a decision.  Mary: All right. We will look forward to receiving your order. | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  Mary: Anh khỏe không, anh Brown? Tên tôi là Mary Smith. Tôi là đại diện của Công ty ABC. Đây là thẻ tên của tôi.  Ông Brown: Rất vui được gặp cô, cô Lê. Tôi có thể làm gì cho bạn?  Mary: Chúng tôi kinh doanh hàng da, chẳng hạn như găng tay, va li và túi xách. Tôi ở đây để xem liệu chúng ta có thể xây dựng công việc kinh doanh của mình hay không.  Ông Brown: Bạn có thể cho tôi biết nền tảng của công ty của bạn được không?  Mary: Tất nhiên. Chúng tôi có ba trăm nhân viên làm việc trong 15 dây chuyền sản xuất tại TPHCM. Sản phẩm của chúng tôi đã đạt được doanh số bán hàng thành công.  Ông Brown: Bạn có danh mục nào không?  Mary: Vâng, chúng đây.  Ông Brown: Chà. Tôi nghĩ rằng tôi cần một chút thời gian để xem các danh mục này. Tôi sẽ gọi cho bạn ngay sau khi tôi đưa ra quyết định.  Mary: Được rồi. Chúng tôi sẽ mong nhận được đơn đặt hàng của bạn. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **VĂN HOÁ**  Tôi thực sự quan tâm đến văn hóa của các quốc gia khác. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi luôn nghĩ các nền văn hóa khác rất thú vị Mỗi lần tôi đi du lịch, tôi học được những điều tuyệt vời, kỳ lạ, ngạc nhiên và thú vị về các nền văn hóa khác. Tìm hiểu nền văn hóa của nước khác rất quan trọng. Nó giúp tất cả chúng ta gần nhau hơn. Nếu mọi người thực sự cố gắng tìm hiểu về các nền văn hóa khác, thế giới đã trở nên yên bình hơn. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **CULTURE**  I am really interested in the culture of other countries. I don't know why, but I always think other cultures are interesting. Every time I travel, I learn wonderful, strange, surprising and interesting things about other cultures. Getting to know another country's culture is very important. It brings us all closer together. If people really tried to learn about other cultures, the world would be more peaceful. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 10** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What are the techniques of visualization in listening?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Kỹ thuật hình dung trong nghe là gì? 🡪** | ***I think it is a guessing technique: using clues and pre-existing knowledge about a situation to figure out the meaning of what we hear.*** |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:** A Lion is fast asleep until a Mouse wakes him up. The Lion opens his big jaw to swallow him. But the Mouse begs the Lion to think again, as he may become useful in the future. The Lion laughs the idea off and lets him go. Sometime later, the Lion is caught in a trap by some Hunters. At that moment the same little Mouse walks by and notices the Lion trapped. He walks up and chews the rope to free the Lion. The Mouse smiles and says, was I not right? | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)**  **Cốt truyện:** Một con Sư tử đang ngủ say cho đến khi một con Chuột đánh thức nó. Sư Tử há hốc mồm ra để nuốt chửng anh ta. Nhưng Chuột xin Sư Tử hãy suy nghĩ lại, vì có thể trong tương lai cậu ấy sẽ trở nên hữu dụng. Sư Tử cười trừ ý tưởng đó và để anh ấy đi. Một thời gian sau, Sư Tử bị mắc bẫy bởi một số Thợ săn. Đúng lúc đó, cùng một chú Chuột nhỏ đi ngang qua và nhận thấy Sư tử bị mắc kẹt. Anh ta bước tới và nhai sợi dây để giải thoát cho Sư Tử. Chuột mỉm cười và nói, tôi đã không đúng? |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (2.5 points)  **MÔI TRƯỜNG**  Môi trường là không gian sống của con người và các loài sinh vật, là nơi cung cấp tài nguyên cần thiết cho cuộc sống và hoạt động sản xuất của con người, là nơi chứa đựng các chất phế thải do con người tạo ra trong cuộc sống và hoạt động sản xuất của mình. Môi trường cũng là nơi giảm nhẹ các tác động có hại của thiên nhiên tới con người và sinh vật trên trái đất. Việc khai thác quá mức không gian và các dạng tài nguyên thiên nhiên có thể làm cho chất lượng không gian sống mất đi khả năng tự phục hồi. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **ENVIRONMENT**  The environment is the living space of people and living things, the place that provides the necessary resources for human life and production activities, and the place where the wastes created by humans in life are stored. their life and production. The environment is also a place to mitigate the harmful effects of nature on humans and creatures on earth. Overexploitation of space and natural resources can make the quality of living space lose its self-healing capacity. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 11** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What should we note during the interpreting assignment?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Chúng ta cần lưu ý điều gì trong quá trình phiên dịch?** 🡪 | **1**.**familiarize themselves with the speaker's subject** *(làm quen với chủ đề của người nói)*  **2**.**note content** *(ghi chú nội dung)*  **3**.**clear interpreting, say words clearly, do not stick together** *(dịch rõ ràng, không dính các từ vào nhau)*  **4**. **exact, translate to the speaker's content with closely** *(dịch bám sát nội dung của người nói)*  **5**.**nimble** *(nhanh nhẹn)* |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  A: I have a reservation. My name is John Sandals.  B: May I see your ID, please, Mr. Sandals?  A: Certainly. Here it is.  B: Thank you. Do you have a credit card, Mr. Sandals?  A: Yes, I do. Do you accept American Express?  B: Sorry, sir, just VISA or MasterCard.  A: Here's my VISA card.  B: Okay. You're in room 507. It's a single queen-size bed, spacious, and nonsmoking. Is that suitable?  A: Yes, it sounds like everything I expected.  B: Here's your key, sir. If you need anything, just dial 0 on your **room phone.** | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt)** **(2,5 điểm)**  A: Tôi đã đặt chỗ trước. Tên tôi là John Sandals.  B: Làm ơn cho tôi xem giấy tờ tùy thân của ông được không, ông Sandals?  A: Chắc chắn. Nó đây.  B: Cảm ơn bạn. Ông có thẻ tín dụng không, ông Sandals?  A: Vâng, tôi có. Bạn có chấp nhận American Express không?  B: Xin lỗi, chỉ là VISA hoặc MasterCard.  A: Đây là thẻ VISA của tôi.  B: Được rồi. Bạn đang ở trong phòng 507. Đó là một chiếc giường đơn cỡ Queen, rộng rãi và không hút thuốc. Điều đó có phù hợp không?  A: Vâng, nó giống như mọi thứ tôi mong đợi.  B: Đây là chìa khóa của bạn, thưa ông. Nếu bạn cần bất cứ điều gì, chỉ cần quay số 0 trên điện thoại phòng của bạn. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **TĂNG HỨNG THÚ HỌC NGÀNH NÔNG NGHIỆP**  Ở nước Mỹ, lĩnh vực với ít sinh viên quốc tế theo học nhất là nông nghiệp. Số lượng sinh viên ở lĩnh vực này là 9.000 trong năm vừa qua. Trong khi đó, số sinh viên theo học ở ngành kinh tế và kỹ sư gấp hơn 10 lần. Tuy nhiên, lượng sinh viên theo học ngành nông nghiệp và tài nguyên thiên nhiên đã tăng 20% so với năm trước. | **Phần 3: Phiên dịch** **liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **INCREASE INTEREST IN LEARNING AGRICULTURE INDUSTRY**  In the United States, the field with the fewest international students is agriculture. The number of students in this field was 9,000 last year. Meanwhile, the number of students studying economics and engineering is more than 10 times higher. However, the number of students studying agriculture and natural resources has increased by 20% compared to the previous year. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 12** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What should we note during the interpreting assignment?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Chúng ta cần lưu ý điều gì trong quá trình phiên dịch? 🡪** | **- familiarize themselves with the speaker's subject** *(làm quen với chủ đề của người nói)*  **- note content** *(ghi chú nội dung)*  **- clear interpreting, say words clearly, do not stick together** *(dịch rõ ràng, không dính các từ vào nhau)*  **- exact, translate to the speaker's content with closely** *(dịch bám sát nội dung của người nói)*  **- nimble** *(nhanh nhẹn)* |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**A Wolf has a bone stuck in his throat. He hires a Crane for a large sum of gold, to put her head in his throat and remove the bone. When the Crane removes the bone, she demands her reward. The Wolf smiles and replies, surely you have been given enough reward by me not eating you. | Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)  Câu chuyện: Một con Sói bị mắc kẹt 1 khúc xương trong cổ họng. Anh ta thuê một con sếu với một số tiền lớn bằng vàng, để nhét đầu cô vào cổ họng và lấy xương ra. Khi sếu loại bỏ xương, cô ấy đòi phần thưởng của mình. Con Sói mỉm cười đáp, chắc chắn bạn đã được thưởng đủ bởi tôi không ăn thịt bạn. |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (2.5 points)  **BIỂN VIỆT NAM**  Việt Nam là một quốc gia ven biển nằm trong khu vực trung tâm của Đông Nam Á, Việt Nam có vùng biển nối liền tuyến giao thông vận tải đường biển quan trọng giữa Ấn Độ Dương với Thái Bình Dương, đặc biệt biển Đông Việt Nam là tuyến vận tải dầu và container từ các nước khác tới Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc, những nước đang tiêu thụ khối lượng năng lượng khổng lồ. Do có bờ biển dài nên Việt Nam có nhiều bãi tắm đẹp với cát mịn và sạch và nhiều bãi tắm còn rất hoang sơ trên các đảo. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **SEA OF VIETNAM**  Vietnam is a coastal country located in the central region of Southeast Asia, Vietnam has a sea connecting an important sea transportation route between the Indian Ocean and the Pacific Ocean, especially the East Vietnam Sea. is a route for transporting oil and containers from other countries to Japan, Korea and China, which are consuming huge amounts of energy. Due to its long coastline, Vietnam has many beautiful beaches with fine and clean sand and many pristine beaches on the islands. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 13** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **Can you name all the categories of interpreting?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Bạn có thể kể tên tất cả các thể loại phiên dịch không?** | - [**consecutive interpreting**](https://www.expertrans.com/vi/cac-dich-vu/dich-vu-ngon-ngu/phien-dich/phien-dich-duoi/) **(Dịch đuổi, dịch nối tiếp)**  **-** **s**[**imultaneous interpreting**](https://www.expertrans.com/vi/cac-dich-vu/dich-vu-ngon-ngu/phien-dich/phien-dich-song-song/) **(Dịch cabin, dịch song song)**  **-** **relay interpretation (Dịch tiếp sức)**  **-** **whispered interpreting (Dịch thầm)** |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  Suzy: Where on earth are we?  Mary: Judging by all the traffic, I'd say we are near the heart of the downtown area.  Suzy: What did I do wrong? Did I take the wrong turn?  Mary: Tm not sure, but I think that you turned left when you should have turned right.  Suzy: Well, now the problem is how to get back onto the main highway.  Mary: Well, if I may offer a suggestion ... Why don’t you stop and ask a policeman?  Suzy: Yeah, yeah, yeah, I think I see one up there in the next block. | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  Suzy: Chúng ta đang ở đâu trên trái đất?  Mary: Đánh giá tất cả giao thông, tôi muốn nói rằng chúng tôi đang ở gần trung tâm của khu vực trung tâm thành phố.  Suzy: Tôi đã làm gì sai? Tôi đã đi nhầm đường?  Mary: Tm không chắc, nhưng tôi nghĩ rằng bạn đã rẽ trái khi đáng lẽ bạn nên rẽ phải.  Suzy: Chà, bây giờ vấn đề là làm thế nào để quay lại đường cao tốc chính.  Mary: Chà, nếu tôi có thể đưa ra một gợi ý ... Tại sao bạn không dừng lại và hỏi một cảnh sát?  Suzy: Yeah, yeah, yeah, tôi nghĩ tôi sẽ thấy một cái trên đó ở dãy nhà tiếp theo. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **SINH NHẬT**  Sinh nhật thật tuyệt vời. Chắc chắn, trẻ em thích sinh nhật vì chúng được tặng quà và được ăn bánh. Nhưng khi bạn già đi, ngày sinh nhật khiến bạn cảm thấy đặc biệt. Ngay cả khi không ai chúc bạn một sinh nhật vui vẻ, đó vẫn là ngày đặc biệt của bạn. Khi tôi nhìn lại tất cả các ngày sinh của mình, thật khó để chọn ra ngày sinh nhật tuyệt vời nhất. Đối với tôi, tất cả những ngày sinh nhật gần nhất luôn là tuyệt vời nhất. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **BIRTHDAY**  Birthday was great. Sure, kids love birthdays because they get to get presents and get to eat cake. But as you get older, birthdays make you feel special. Even if no one wishes you a happy birthday, it's still your special day. When I look back at all of my birthdays, it's hard to pick the best one. For me, all the recent birthdays are always the best. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 14** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **How can we take notes during the interpreting?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Làm thế nào chúng ta có thể ghi chú trong khi phiên dịch?** | |  |  | | --- | --- | | **A. Ghi cái gi**(What to note) 1. **Ghi ý chính (main ideas)**  **2. Ghi tên riêng (Proper names)**  **3.** G**hỉ số liệu (Note the figures)**  **4. Ghi liệt kê (Note the lists)** | **B. Ghi như thế nào**(How to note) 1. S**ơ đồ**(Diagram)  2. G**hi từ trên xuống**(Verticaỉity)  4. Ký hiệu (Symbol) 5.**Ngôn ngữ dùng để ghi chép**(Language in which to note) | |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**A Hare is boasting about his speed in front of the other animals and challenges any one of them to race him. A Tortoise accepts his challenge. At first the Hare thinks it’s a joke, but the Tortoise is being serious. So, soon after they begin the race. The Hare runs full speed ahead and to make fun of the Tortoise, he decides to take a nap. The Tortoise keeps slowly going and going. When the Hare wakes up, he notices that the Tortoise is near the finishing post and fails to win the race. | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)**  **Cốt truyện:** 1 con thỏ đang khoe khoang về tốc độ của mình trước những con vật khác và thách thức bất kỳ con nào trong số chúng đua với mình. Một con Rùa chấp nhận lời thách thức của nó. Lúc đầu, thỏ nghĩ rằng đó là một trò đùa, nhưng Rùa đang rất nghiêm túc. Vì vậy, ngay sau khi họ bắt đầu cuộc đua. Thỏ chạy hết tốc lực phía trước và để chọc ghẹo Rùa, anh ta quyết định chợp mắt. Con Rùa cứ từ từ đi và đi. Khi Thỏ tỉnh dậy, anh ta nhận thấy Rùa đang ở gần cột đích và không thể giành chiến thắng trong cuộc đua. |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (3.0 points)  **ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM**  Không dừng lại ở trong nước, điện ảnh Việt Nam đang tiến mạnh ra thị trường quốc tế và đạt được dấu ấn nhất định. Minh chứng rõ nhất là số lượng phim Việt đoạt giải thưởng quốc tế và có chỗ đứng tại hệ thống rạp nước ngoài ngày càng nhiều. Tuy nhiên, để thực hiện khát vọng bứt phá trên trường quốc tế, điện ảnh Việt Nam cần có chiến lược phát triển đồng bộ và bền vững hơn. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (3,0 điểm)**  **VIETNAM MOVIE**  Not stopping at the domestic market, Vietnamese cinema is strongly advancing to the international market and achieving a certain mark. The most obvious proof is the increasing number of Vietnamese films winning international awards and gaining a foothold in the foreign cinema system. However, in order to realize the aspiration to breakthrough in the international arena, Vietnamese cinema needs a more synchronous and sustainable development strategy. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 15** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What are criteria for a good interpreter?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Tiêu chí của một phiên dịch viên giỏi là gì?** | **LANGUAGE SKILLS***. (Kỹ năng ngôn ngữ)*  **LISTENING AND RECALL.** *(Kỹ năng nghe và nhớ tốt)*  **ETHICAL BEHAVIOR***.(Đạo đức nghề nghiệp)*  **CULTURAL KNOWLEDGE***.(Kiến thức về văn hóa)*  **SUBJECT KNOWLEDGE***.(Kiến thức nền/Kiến thức chủ thể)* |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  *Agent:* Good morning, sir. How can I help you?  *Tourist:* Well, I have some time off from work next month and I was thinking of going to Australia.  *Agent*: That sounds great. How long is your vacation?  *Tourist*: Just one week. My last day at work is 26th of July and I’ll go back on the 5th of August.  *Agent*: OK. Here’s our Sydney brochure. Have a look and see if there’s a hotel you like.  *Tourist*: oh! This one is good, the Four Seasons Hotel. It’s expensive but I’ve been told it’s very nice.  *Agent*: Yes, it’s a very high-class hotel. I’m sure you’ll enjoy your stay there. Would you like me to take the booking now, sir?  *Tourist*: yes, please. | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  Đặc vụ: Chào buổi sáng, thưa ngài. Làm thế nào để tôi giúp bạn?  Du khách: Vâng, tôi có một thời gian nghỉ làm vào tháng tới và tôi đã nghĩ đến việc đi Úc.  Đặc vụ: Nghe hay đấy. Kỳ nghỉ của bạn là bao lâu?  Du khách: Chỉ một tuần. Ngày cuối cùng của tôi đi làm là ngày 26 tháng 7 và tôi sẽ quay lại vào ngày 5 tháng 8.  Đặc vụ: OK. Đây là tài liệu quảng cáo ở Sydney của chúng tôi. Hãy xem và xem có khách sạn nào bạn thích không.  Du khách: ồ! Cái này tốt, khách sạn Four Seasons. Nó đắt nhưng tôi được biết là nó rất đẹp.  Đặc vụ: Vâng, đó là một khách sạn rất cao cấp. Tôi chắc chắn rằng bạn sẽ tận hưởng kỳ nghỉ của mình ở đó. Bạn có muốn tôi nhận đặt phòng ngay bây giờ không, thưa ông?  Du khách: vâng, xin vui lòng. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**  Biến đổi khí hậu là một trong những điều đáng lo ngại nhất đối với hành tinh của chúng ta. Nhiều chính trị gia và nhà khoa học nói rằng đó là mối nguy hiểm lớn nhất mà chúng ta phải đối mặt. Thời tiết của chúng ta đang thay đổi nên các nơi sẽ trở nên ấm hơn hoặc lạnh hơn. Tất cả chúng ta cần cố gắng hết sức để biến đổi khí hậu không trở nên nghiêm trọng. Làm những việc đơn giản như tắt đèn và tái chế giấy đều có ích. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **CLIMATE CHANGE**  Climate change is one of the most worrying things facing our planet. Many politicians and scientists say that is the greatest danger we face. Our weather is changing so places will get warmer or colder. We all need to do our best so that climate change does not become serious. Doing simple things like turning off the lights and recycling paper helps. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 16** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What are the name of Interpreting levels?**  Trả lời câu hỏi: **Bạn có thể kể tên tất cả các cấp độ Phiên dịch không? 🡪** | **Cấp độ 1 - Language aide (Dịch hỗ trợ)**  **Cấp độ 2 - Para-professtional interpreting** (Phiên dịch cấp độ trung bình)  **Cấp độ 3 – Interpreter (Phiên dịch ở cấp độ thấp nhất)**  **Cấp độ 4 - Conference Interpreter (Phiên dịch viên chuyên nghiệp)**  **Cấp độ 5 - Senior Conference Interpreter (Chuyên viên phiên dịch hội nghị - cao nhất)** |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**A Grasshopper spends his summer singing and dancing, while a team of Ants have worked hard all summer collecting food for the winter. He doesn’t understand why the Ants work so hard. When winter comes, the Grasshopper finds himself dying of hunger and see’s the ant serving up food to survive. He then understands why the Ants were working so hard. | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)**  **Câu chuyện**: Một chú Châu Chấu dành cả mùa hè để ca hát và nhảy múa, trong khi một đội Kiến đã làm việc chăm chỉ suốt mùa hè để thu thập thức ăn cho mùa đông. Anh ấy không hiểu tại sao Kiến làm việc chăm chỉ như vậy. Khi mùa đông đến, Châu chấu thấy mình sắp chết vì đói và thấy kiến đang dự trữ thức ăn để tồn tại. Sau đó anh ấy hiểu tại sao Kiến lại làm việc chăm chỉ như vậy. |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (2.5 points)  **MÙA THU NƯỚC NGA**  Cuối tháng 9 đến đầu tháng 10 hàng năm, nước Nga bước vào mùa thu. Sắc vàng óng ả của những rặng cây phong đỏ, sồi, bạch dương rực khắp không gian cảnh vật từ thành phố đến khắp các làng quê. Mùa thu vàng nước Nga trở thành đề tài bất tận của nghệ thuật và là không gian mơ ước của biết bao người mê du lịch trên khắp thế giới. | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **SUMMER IN RUSSIA**  From the end of September to the beginning of October every year, Russia enters autumn. The golden color of red maple, oak, and birch trees glows throughout the landscape from the city to all the villages. Russia's golden autumn has become an endless subject of art and a dream space for many travelers around the world. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 17** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **List different purposes of listening**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Liệt kê các mục đích nghe khác nhau 🡪** | **-Listening to Critical** *(Nghe để phỏng đoán)*  **-Listening to Empathic** *(Nghe để thấu hiểu)*  **-Listening to evaluate** *(Nghe để đánh giá)*  **-Listening to Discriminate** *(Nghe để phân biệt)* |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  **Sales:** Good morning. May I help you?  **Customer:** Yes. I would like an explanation on how the extra-large shirt that I bought two days ago now looks like an extra small shirt after just one wash!  **Sales**: Sir, may I see the shirt?  **Customer:** Yes, you may see the extra small shirt.  **Sales**: It’s amazing how much it shrunk.  **Customer:** Yes, it is. It is now the right size for my young son.  **Sales**: Sir, did you read the washing directions before you did your laundry?  **Customer:** No. I just washed it in hot water with all the rest of my clothes.  **Sales**:Sir, the washing directions clearly indicate that you do not wash it in hot water.  **Customer:** Really?  **Sales**:Yes. I’m sorry. I’m afraid there’s nothing I can do to help you.  **Customer:** Well, then I guess my son has got a new shirt. | **Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)**  Bán hàng: Chào buổi sáng. Tôi có thể giúp gì cho bạn?  Khách hàng: Vâng. Tôi muốn giải thích về cách chiếc áo sơ mi cực lớn mà tôi mua cách đây hai ngày trông giống như một chiếc áo sơ mi cực nhỏ chỉ sau một lần giặt!  Bán hàng: Thưa ông, tôi có thể xem áo không?  Khách hàng: Có, bạn có thể thấy chiếc áo nhỏ thừa.  Doanh số bán hàng: Thật đáng kinh ngạc khi nó bị thu hẹp lại.  Khách hàng: Đúng vậy. Bây giờ nó là kích thước phù hợp cho con trai nhỏ của tôi.  Bán hàng: Thưa ông, ông có đọc hướng dẫn giặt trước khi giặt không?  Khách hàng: Không. Tôi chỉ giặt nó bằng nước nóng với tất cả quần áo còn lại của tôi.  Bán hàng: Thưa ông, hướng dẫn giặt có ghi rõ rằng bạn không được giặt bằng nước nóng.  Khách hàng: Thật không?  Bán hàng: Có. Tôi xin lỗi. Tôi e rằng không thể làm gì để giúp bạn.  Khách hàng: Vậy thì tôi đoán là con trai tôi đã có một chiếc áo mới. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **VẺ ĐẸP**  Mọi người nói rằng "vẻ đẹp nằm trong mắt kẻ ngắm nhìn". Điều đó có nghĩa là nếu bạn nghĩ ai đó là đẹp, thì họ sẽ đẹp. Tôi nghĩ ý tưởng về vẻ đẹp thật thú vị. Tại sao chúng ta nghĩ rằng một số thứ hoặc một số người đẹp và những người khác thì không? Tôi đồng ý với câu nói: vẻ đẹp thực sự phải nằm ở bên trong. Điều này có nghĩa quan trọng là trái tim và tính cách bên trong của con người, chứ không phải dáng vẻ bề ngoài của họ. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **BEAUTY**  People say that "beauty is in the eye of the beholder". That means if you think someone is beautiful, then they will be beautiful. I think the idea of ​​beauty is interesting. Why do we think that some things or some people are beautiful and others are not? I agree with the saying: true beauty lies within. This means that what matters is a person's heart and inner character, not their outward appearance. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 18** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What are the categories of interpreting?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Diễn dịch có những thể loại nào? 🡪** | - [**consecutive interpreting**](https://www.expertrans.com/vi/cac-dich-vu/dich-vu-ngon-ngu/phien-dich/phien-dich-duoi/) **(Dịch đuổi, dịch nối tiếp)**  **- s**[**imultaneous interpreting**](https://www.expertrans.com/vi/cac-dich-vu/dich-vu-ngon-ngu/phien-dich/phien-dich-song-song/) **(Dịch cabin, dịch song song)**  **- relay interpretation (Dịch tiếp sức)**  **- whispered interpreting (Dịch thầm)** |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**A Dog is walking home with a piece of meat in his mouth. On his way home he crosses a river and looks into the water. He mistakes his own reflection for another Dog and wants his meat also. But as he opens his mouth, the meat falls into the river and is never seen again. | Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)  Câu chuyện: Một con chó đang đi bộ về nhà với một miếng thịt trong miệng. Trên đường về nhà, anh băng qua một con sông và nhìn xuống nước. Anh ta nhầm hình ảnh phản chiếu của chính mình với một con Chó khác và cũng muốn thịt của nó. Nhưng khi anh ta mở miệng, miếng thịt rơi xuống sông và không bao giờ được nhìn thấy nữa. |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting (2.5points)** **DU LỊCH VIỆT NAM**  Đợt dịch Covid-19 thứ tư khiến mùa du lịch hè đóng băng. Các công ty du lịch đóng cửa hoàn toàn; nhà hàng, khách sạn, khu vui chơi giải trí... không thể hoạt động trong nhiều tháng. Ảnh hưởng của Covid-19 tới du lịch giai đoạn này nặng nề hơn so với 2020. Lên kế hoạch phục hồi là việc mà những người làm du lịch đang hối hả để thích ứng kịp thời trong giai đoạn "bình thường mới". | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **VIETNAM TOURISM**  The fourth wave of Covid-19 epidemic caused the summer tourist season to freeze. Travel agencies are closed completely; restaurants, hotels, amusement parks... can't operate for many months. The impact of Covid-19 on tourism during this period is more severe than in 2020. Planning for recovery is something that tourism workers are rushing to adapt in time to the "new normal". |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 19** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:*  **What is the code of ethics for an interpreter DURING the assignment?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Quy tắc đạo đức đối với phiên dịch viên TRONG THỜI GIAN được giao nhiệm vụ là gì? 🡪** | 1 Đúng giờ **(Be on time)**  2 Tự giới thiệu mình **(Introduce Yourself)**  3 Vô tư trong công việc **(Be Impartial)**  4 Phong cách dịch **(Speaking style)**  5 Ghi chép để hỗ trợ quy trình dịch **(Take notes to support interpretation)**  6 Nghe tích cực, tập trung tư tưởng **(Listen actively & concentration)**  7 Năng ỉực ngôn ngữ**(Linguistic performance)**  8 Sự hợp tác **(Cooperation)**  9 Bảo vệ bí mật **(Professional secrecy)** |
| **Section 2: Dialogue Interpreting (English to Vietnamese)** (2.5 points)  *Receptionist:* Good evening, sir.  *Mr*. *Smith*: Evening. I’d like to check-in, please  *Receptionist*: Certainly, sir. Do you have a reservation?  *Mr*. *Smith*: Yes, it’s in the name of Peter Smith.  *Receptionist*: That’s right. You’ve booked a room with a view of the sea. Can you please sign your name in the registration book?  ***After a while:***  *Receptionist*: Here’s your key card. You are in room number 1004. It’s on the 30th floor. You’ll have a great view of the sea from there.  *Mr*. *Smith*: Thanks. Where can I get something to eat?  *Receptionist*: Our restaurant is located on the third floor. Dinner is served from seven.  *Mr*. *Smith*: Great. What time is breakfast served in the morning?  *Receptionist*: Breakfast is served between six and ten.  *Mr*. *Smith*: ok. Thank you for your help.  *Receptionist*: You’re welcome, sir. I’ll just call a bellboy to show you to your room. I hope you enjoy your stay. | Phần 2: Phiên dịch đối thoại (tiếng Anh sang tiếng Việt) (2,5 điểm)  Nhân viên: Chào buổi tối, thưa ông.  Ông Smith: Buổi tối. Xin làm thủ tục check-in cho tôi  Nhân viên: Chắc chắn rồi, thưa ông. Bạn có đặt phòng không?  Ông Smith: Vâng, nó nhân danh Peter Smith.  Lễ tân: Đúng vậy. Bạn đã đặt một phòng nhìn ra biển. Bạn có thể vui lòng ký tên vào sổ đăng ký được không?  Sau một lúc:  Nhân viên: Đây là thẻ chìa khóa của bạn. Bạn đang ở phòng số 1004. Nó ở trên tầng 30. Bạn sẽ có một tầm nhìn tuyệt vời ra biển từ đó.  Ông Smith: Cảm ơn. Tôi có thể lấy thứ gì đó để ăn?  Nhân viên: Nhà hàng của chúng tôi nằm trên tầng ba. Bữa tối được phục vụ từ bảy giờ.  Ông Smith: Tuyệt vời. Bữa sáng được phục vụ lúc mấy giờ vào buổi sáng?  Nhân viên: Bữa sáng được phục vụ từ sáu giờ đến mười giờ.  Ông Smith: được rồi. Cảm ơn sự giúp đỡ của bạn.  Nhân viên LT: Không có gì, thưa ông. Tôi sẽ chỉ gọi một người phục vụ để chỉ bạn đến phòng của bạn. Tôi hy vọng bạn tận hưởng kì nghỉ của bạn. |
| **Section 3: Consecutive Interpreting (Vietnamese to English)** (2.5 points)  **MÙA XUÂN**  Mùa xuân là mùa tuyệt vời để kỷ niệm sự tái sinh hay cuộc sống mới. Mùa đông dài và lạnh lẽo đã qua đi. Thời tiết thì ấm áp và nhiều nắng hơn. Cây cối lại đâm trồi, hoa cũng bắt đầu nở. Mùa xuân là biểu tượng của hy vọng, niềm vui và vẻ đẹp. | **Phần 3: Phiên dịch liên tiếp (tiếng Việt sang tiếng Anh) (2,5 điểm)**  **SPRING**  Spring is a great season to celebrate rebirth or new life. The long and cold winter is over. The weather is warmer and more sunny. Trees sprouted again, flowers also began to bloom. Spring is a symbol of hope, joy and beauty. |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ 20** | |
| **Section 1: Interpreting Theory** (2.0 points)  *Answer the question:* **What is the process of interpreting?**  **Phần 1: Lý thuyết diễn dịch (2,0 điểm)**  Trả lời câu hỏi: **Quá trình phiên dịch là gì? 🡪** | **Interpretation is the work of conveying information and semantic content from one language to another in spoken form.**  **The language to be translated is called the source language, the language to be translated is the target language, and the translator is collectively called the interpreter. therefor, an interpreter is a bridge that helps people who speak different languages ​​can communicate smoothly.**  *(*[*phiên dịch*](https://dichso.com/phien-dich-la-gi/)*là công việc chuyển tải nội dung thông tin, ngữ nghĩa từ ngôn ngữ này sang ngôn ngữ khác dưới dạng nói. Ngôn ngữ cần dịch được gọi là ngôn ngữ nguồn, ngôn ngữ cần được dịch đến là ngôn ngữ đích và người dịch được gọi chung là phiên dịch viên.*  *Như vậy, phiên dịch viên là cầu nối giúp những người nói các thứ tiếng khác nhau có thể giao tiếp thông suốt.)* |
| **Section 2: English to Vietnamese Interpreting** (2.5 points)  **The Story:**A thirsty Crow comes across a pitcher, which had been full of water. But when it puts beak into the mouth of the pitcher, he cannot reach the water. He keeps trying but then gives up. At last he comes up with an idea. He keeps dropping pebbles into the pitcher, soon the water rises up to the top and his is able to quench his thirst. | **Phần 2: Phiên dịch tiếng Anh sang tiếng Việt (2,5 điểm)**  **Cốt truyện:** Một con Quạ khát tình cờ gặp một cái bình đựng đầy nước. Nhưng khi nó đưa mỏ vào miệng bình, nó không thể chạm tới mặt nước. Anh ấy tiếp tục cố gắng nhưng rồi bỏ cuộc. Cuối cùng, anh ấy nảy ra một ý tưởng. Anh ta tiếp tục thả những viên sỏi vào bình, chẳng bao lâu nước dâng lên đến đỉnh và anh ta có thể làm dịu cơn khát của mình. |
| **Section 3: Vietnamese to English Interpreting** (2.5 points)  **Ẩm thực Việt Nam**  Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia có nền ẩm thực phong phú và đa dạng trên thế giới. Việt Nam có 63 tỉnh thành với 54 dân tộc anh em sinh sống dọc theo chiều dài đất nước từ Bắc vào Nam. Mỗi nơi, mỗi dân tộc lại có những cách chế biến món ăn từ nguyên liệu khác nhau. Điều này chứng tỏ được độ đa dạng của nền ẩm thực Việt Nam với thế giới | **Phần 3: Phiên dịch từ tiếng Việt sang tiếng Anh (2,5 điểm)**  **VIETNAMESE CUISINE**  Vietnam is considered as one of the countries with rich and diverse cuisine in the world. Vietnam has 63 provinces and cities with 54 ethnic groups living along the length of the country from North to South. Each place, each ethnic group has different ways of preparing dishes from different ingredients. This proves the diversity of Vietnamese cuisine to the world. |